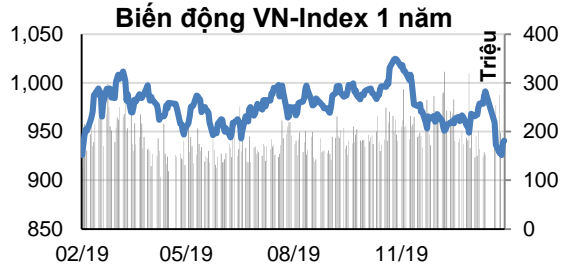


Biến động thị trường

| | 07/02 | 1N (%) | 1T (%) |
|----------------------------|--------|-----------|--------|
| VN Index | 940.75 | 0.2% | -1.9% |
| GTGD | 3,513 | (Tỷ đồng) | |
| Khối ngoại mua ròng | -126 | (Tỷ đồng) | |

Nguồn: Bloomberg-Finpro



Trái phiếu và Hàng hóa

| | 07/02 | 1T | 3T |
|-----------------------------|-------|-------|-------|
| Lãi suất TPCP 1 năm | 1.71% | 1.48% | 2.19% |
| Lãi suất TPCP 3 năm | 1.87% | 1.73% | 2.41% |
| Lãi suất TPCP 10 năm | 3.10% | 3.20% | 3.74% |
| Dầu WTI (USD/thùng) | 51.03 | 62.7 | 57.15 |
| Vàng (USD/oz) | 1,567 | 1,566 | 1,482 |

Nguồn: Bloomberg

Chỉ số vĩ mô

| Quý | 4Q19 | 3Q19 | 2Q19 |
|------------------------|-------|-------|-------|
| GDP (% n/n) | 6.97 | 7.31 | 6.73 |
| FDI giải ngân (tỷ USD) | 6.16 | 5.12 | 4.98 |
| Tháng | 12/19 | 11/19 | 10/19 |
| CPI (% n/n) | 5.23 | 3.52 | 2.24 |
| PMI | 50.8 | 51 | 50 |
| Xuất khẩu (% n/n) | 10.15 | 3.77 | 7.33 |
| Nhập khẩu (% n/n) | 10.98 | 4.52 | 2.89 |

Nguồn: Bloomberg, FIA, GSO, IHS Markit, Nikkei

Lợi nhuận doanh nghiệp

| HSX | Hiện tại | 3Q19 | 2Q19 |
|---------------------|----------|------|------|
| Tăng trưởng (% n/n) | | 17.6 | 10.2 |
| TTM PER (x) | 16.5 | 16.5 | 16.4 |

Nguồn: Bloomberg, Finpro

Trần Trương Mạnh Hiếu

BP Chiến lược – Trưởng nhóm

(+84 28) 3914 8585 - Ext: 1464

hieut.ttm@kisvn.vn

CTD tăng trần

Thị trường chứng khoán Việt Nam duy trì sự tăng trưởng nhờ vào thông tin tích cực trước đó khi Trung Quốc sẽ giảm 50% thuế nhập khẩu cho 75 tỷ USD hàng hóa của Mỹ từ ngày 14/02/2020.

Lúc đóng cửa, chỉ số VN-Index tăng 0.24%, đóng cửa ở mức 940.75 điểm. Khối lượng giao dịch suy giảm còn 194 triệu cổ phiếu, tương đương 3,513 tỷ đồng. Độ rộng thị trường tích cực với 162 mã tăng so với 141 mã giảm, hàm ý về sự lạc quan. Chiều đối lập, HNX-Index lại điều chỉnh 0.87% xuống còn 104.92 điểm.

Bất động sản dẫn dắt xu hướng với tâm điểm là các mã VHM (+0.2%), VRE (+3.4%), NVL (+2.1%), FLC (+2.8%) và TCH (+1.3%), đáng chú ý là DXG và ROS tăng trần và trởng bên bán. Ngoài ra, tiêu dùng thiết yếu cũng có diễn biến tích cực với sự phục hồi của VNM (+2.5%) và SAB (+2.6%).

Đặc biệt, hàng không tăng trưởng trở lại nhờ HVN (+6.1%) và VJC (+2.9%). Bên cạnh đó, một số cổ phiếu thành phần của VN30-Index tăng mạnh hơn 2%, như BVH (+2.4%), CTD (+6.9%) và STB (+1.8%).

Ngược lại, Ngân hàng đóng cửa trong sắc đỏ khi CTG (-3.1%), BID (-2.8%), TCB (-0.9%), ACB (-0.8%), MBB (-1.8%), VPB (-0.6%) và EIB (-1.1%) điều chỉnh.

Các nhà đầu tư nước ngoài tiếp tục bán ròng phiên thứ tư liên tiếp trên sàn HSX với giá trị 126 tỷ đồng. Nhóm này bán mạnh các mã VIC, POW và BID với giá trị ròng là 60 tỷ đồng, 41 tỷ đồng và 30 tỷ đồng. Về phía mua, VNM, VRE và HDB đứng đầu danh sách.

Về mặt kỹ thuật, VN-Index đang kiểm định lại kháng cự mạnh quanh vùng 940-950 điểm, mức thấp nhất trong tháng 6 năm 2019. Bên cạnh đó, xu hướng tăng vẫn chưa được xác nhận nên rủi ro điều chỉnh vẫn ở mức cao. Do đó, nhà đầu tư cần thận trọng đứng bên ngoài quan sát và chờ tín hiệu xác nhận.

Điểm tin

Thương mại sụt giảm mạnh trong tháng Tết Nguyên Đán. Theo ước tính của GSO, tổng giá trị thương mại giảm mạnh 12.08% n/n, đạt 38.1 tỷ USD trong tháng 1. Cụ thể, giá trị xuất khẩu giảm 13.93% n/n, đạt 19.0 tỷ USD, trong khi giá trị nhập khẩu cũng giảm 10.16% n/n, đạt 19.1 tỷ USD. Do đó, cán cân thương mại trong tháng ghi nhận thâm hụt 100 triệu USD. Bên cạnh đó, tác động của đợt dịch bệnh coronavirus lần này được dự đoán sẽ ảnh hưởng tới hoạt động thương mại trong các tháng tới. Sử dụng phân tích quá khứ từ trường hợp dịch SARs 2002-2003 cùng với tính mùa vụ sau tháng Tết, mô hình dự báo của chúng tôi ước tính xuất khẩu sẽ đạt 15.49 tỷ USD, tăng 11.38% n/n, và nhập khẩu đạt 16.02 tỷ USD, tăng 9.20% trong tháng 2. (GSO, KIS)

Chủ tịch đăng ký mua 10 triệu cổ phiếu NVL. Chủ tịch HĐQT công ty Novaland (HOSE: NVL) vừa đăng ký mua 10 triệu cổ phiếu NVL với mục đích đầu tư. Giao dịch dự kiến thực hiện từ 11/02-11/03/2020 thông qua phương thức khớp lệnh hoặc thỏa thuận.

Sản lượng thép xây dựng bán ra giảm 29%. Sản lượng bán hàng thép xây dựng của tập đoàn Hòa Phát (HOSE: HPG) tháng 1 đạt 175,800 tấn, giảm 29% so với cùng kỳ do ảnh hưởng từ kỳ nghỉ Tết. Tuy nhiên, lượng tiêu thụ tại miền Nam tăng 41% so với tháng trước. (ndh.vn)

Thống kê thị trường

SÀN GIAO DỊCH HSX

| | | | | | | | |
|-----------------------------|----------------|--------------------|----------------|------------------------|---------------|---------------------------|-----|
| VN-Index | 940.75 | Tăng / Giảm | 2.21 | Tăng / Giảm (%) | 0.2% | Thống kê tăng/giảm | |
| KLGD ('000 cổ phiếu) | 194,165 | | -26,726 | | -12.1% | SL CP tăng giá | 162 |
| GTGD (tỷ VND) | 3,513 | | -565 | | -13.8% | SL CP giảm giá | 141 |
| | | | | | | SL CP không đổi | 78 |

Top 5 cổ phiếu Leader

| Mã CP | Giá | Tăng/ Giảm | Tác động Index |
|-------|---------|------------|----------------|
| | VND | VND | Điểm |
| VNM | 110,200 | 2,700 | 1.37 |
| SAB | 195,000 | 5,000 | 0.93 |
| VRE | 32,000 | 1,050 | 0.71 |
| HVN | 28,000 | 1,600 | 0.66 |
| VCB | 90,000 | 600 | 0.65 |

Top 5 cổ phiếu Laggard

| Mã CP | Giá | Tăng/ Giảm | Tác động Index |
|-------|--------|------------|----------------|
| | VND | VND | Điểm |
| BID | 51,700 | -1,500 | -1.757 |
| CTG | 26,900 | -850 | -0.922 |
| HPG | 24,350 | -850 | -0.684 |
| MBB | 21,400 | -400 | -0.276 |
| TCB | 22,150 | -200 | -0.204 |

Top 5 CP thanh khoản (GD khớp lệnh)

| Mã CP | Giá | KLGD | GTGD |
|-------|---------|----------|---------|
| | VND | triệu cp | tỷ đồng |
| CTG | 26,900 | 8.96 | 243.3 |
| HPG | 24,350 | 8.12 | 200.6 |
| MBB | 21,400 | 8.05 | 173.8 |
| STB | 11,150 | 14.96 | 167.5 |
| VNM | 110,200 | 1.52 | 166.3 |

Top 5 Ngành Tăng

| Ngành | Tăng/ Giảm | Tác động Index |
|------------------|------------|----------------|
| | % | Điểm |
| Công nghiệp | 2.4% | 1.70 |
| TD thiết yếu | 1.8% | 2.33 |
| Bất động sản | 0.5% | 1.34 |
| Y Tế | 0.4% | 0.03 |
| Dịch vụ tiện ích | 0.1% | 0.06 |

Top 5 Ngành Giảm

| Ngành | Tăng/ Giảm | Tác động Index |
|--------------------|------------|----------------|
| | % | Điểm |
| Nguyên vật liệu | -1.7% | -0.63 |
| Tài chính | -0.8% | -2.41 |
| CNTT | -0.4% | -0.05 |
| Năng lượng | -0.4% | -0.08 |
| TD không thiết yếu | -0.2% | -0.07 |

SÀN GIAO DỊCH HNX

| | | | | | | | |
|-----------------------------|---------------|--------------------|---------------|------------------------|--------------|---------------------------|-----|
| HNX-Index | 104.92 | Tăng / Giảm | -0.92 | Tăng / Giảm (%) | -0.9% | Thống kê tăng/giảm | |
| KLGD ('000 cổ phiếu) | 33,506 | | -1,351 | | -3.9% | SL CP tăng giá | 124 |
| GTGD (tỷ VND) | 350 | | 0 | | -0.1% | SL CP giảm giá | 60 |
| | | | | | | SL CP không đổi | 179 |

Top 5 cổ phiếu Leader

| Mã CP | Giá | Tăng/ Giảm | Tác động Index |
|-------|--------|------------|----------------|
| | VND | VND | Điểm |
| VCS | 71,800 | 4,300 | 0.14 |
| VIF | 19,600 | 900 | 0.03 |
| CEO | 8,500 | 200 | 0.03 |
| IDJ | 10,100 | 900 | 0.03 |
| AMV | 19,600 | 800 | 0.03 |

Top 5 cổ phiếu Laggard

| Mã CP | Giá | Tăng/ Giảm | Tác động Index |
|-------|--------|------------|----------------|
| | VND | VND | Điểm |
| SHB | 7,100 | -500 | -0.67 |
| ACB | 23,800 | -200 | -0.32 |
| PVS | 16,400 | -500 | -0.12 |
| NVB | 9,000 | -200 | -0.08 |
| OCH | 7,900 | -400 | -0.04 |

Top 5 CP thanh khoản (GD khớp lệnh)

| Mã CP | Giá | KLGD | GTGD |
|-------|--------|----------|---------|
| | VND | triệu cp | tỷ đồng |
| SHB | 7,100 | 10.89 | 79.8 |
| ACB | 23,800 | 2.01 | 47.8 |
| VCS | 71,800 | 0.55 | 38.7 |
| PVS | 16,400 | 2.12 | 35.3 |
| NVB | 9,000 | 2.59 | 23.6 |

Top 5 Ngành Tăng

| Ngành | Tăng/ Giảm | Tác động Index |
|-----------------|------------|----------------|
| | % | Điểm |
| Nguyên vật liệu | 3.2% | 0.14 |
| Khác | 3.0% | 0.02 |
| Y Tế | 2.4% | 0.05 |
| CNTT | 2.2% | 0.00 |
| Bất động sản | 1.8% | 0.05 |

Top 5 Ngành Giảm

| Ngành | Tăng/ Giảm | Tác động Index |
|--------------------|------------|----------------|
| | % | Điểm |
| Dịch vụ tiện ích | -2.5% | -0.02 |
| TD không thiết yếu | -1.8% | -0.04 |
| Năng lượng | -1.8% | -0.12 |
| Tài chính | -1.5% | -1.08 |

Giao dịch khối ngoại

HOSE

Top 5 CP nước ngoài mua ròng

| Mã CP | Giá CP | GT mua | GT bán | Mua ròng |
|-------|---------|---------|---------|----------|
| | VND | Tỷ đồng | Tỷ đồng | Tỷ đồng |
| VNM | 110,200 | 232.7 | 201.2 | 31.5 |
| VRE | 32,000 | 73.9 | 42.8 | 31.2 |
| HDB | 29,950 | 33.5 | 12.0 | 21.5 |
| VJC | 131,200 | 19.9 | 3.4 | 16.5 |
| VHM | 87,000 | 32.9 | 25.1 | 7.8 |

Top 5 CP nước ngoài bán ròng

| Mã CP | Giá CP | GT mua | GT bán | Mua ròng |
|-------|---------|---------|---------|----------|
| | VND | Tỷ đồng | Tỷ đồng | Tỷ đồng |
| VIC | 114,400 | 40.3 | 100.4 | -60.2 |
| POW | 9,910 | 2.7 | 43.8 | -41.0 |
| BID | 51,700 | 3.3 | 33.9 | -30.6 |
| NVL | 54,100 | 5.2 | 34.0 | -28.9 |
| CII | 23,800 | 0.0 | 17.7 | -17.7 |

HNX

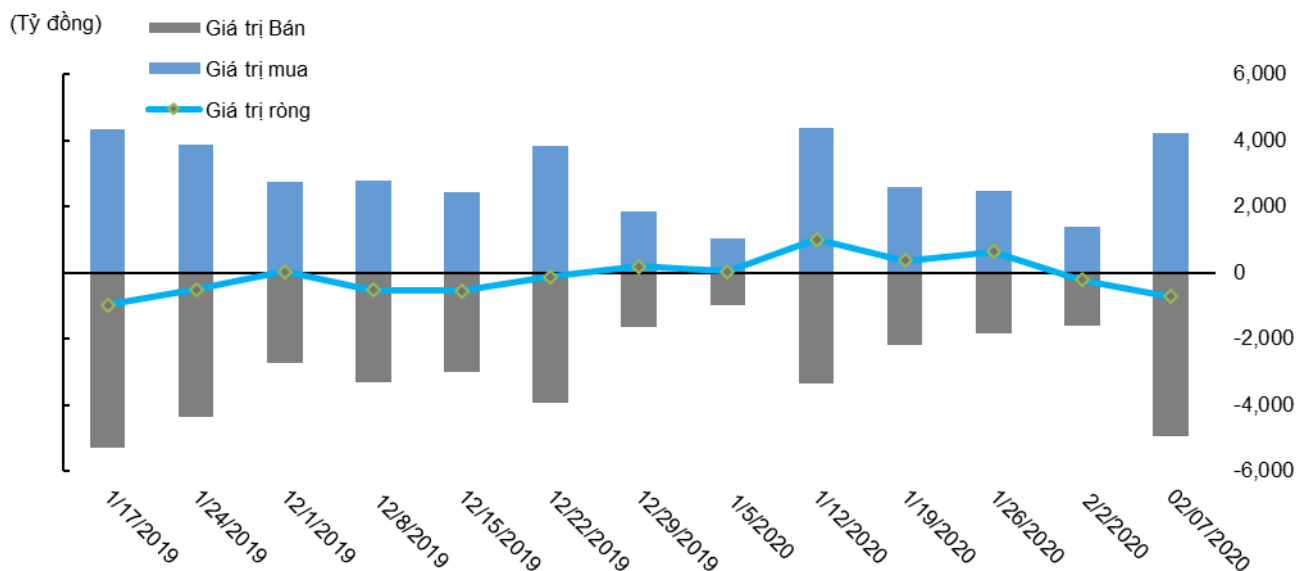
Top 5 CP nước ngoài mua ròng

| Mã CP | Giá CP | GT mua | GT bán | Mua ròng |
|-------|--------|---------|---------|----------|
| | VND | Tỷ đồng | Tỷ đồng | Tỷ đồng |
| VCS | 71,800 | 7.3 | 0.0 | 7.3 |
| SHB | 7,100 | 2.6 | 0.0 | 2.6 |
| TNG | 15,300 | 0.6 | 0.0 | 0.6 |
| TIG | 6,000 | 0.4 | 0.0 | 0.4 |
| NRC | 9,000 | 0.3 | 0.0 | 0.3 |

Top 5 CP nước ngoài bán ròng

| Mã CP | Giá CP | GT mua | GT bán | Mua ròng |
|-------|--------|---------|---------|----------|
| | VND | Tỷ đồng | Tỷ đồng | Tỷ đồng |
| PVS | 16,400 | 3.4 | 13.3 | -9.9 |
| NTP | 29,000 | 0.0 | 2.6 | -2.6 |
| S55 | 23,500 | 0.0 | 0.6 | -0.6 |
| PMC | 52,300 | 0.0 | 0.3 | -0.3 |
| VCG | 25,100 | 0.0 | 0.2 | -0.2 |

Diễn biến giao dịch khối ngoại



Lịch sự kiện

| Ngày GDKHQ | Ngày thực hiện | Mã | Sàn | Nội dung sự kiện | Tỷ lệ | Giá trị |
|------------|----------------|-----|-------|--------------------------|-------|---------|
| 11/02/2020 | 11/02/2020 | CMX | HSX | Phát hành cổ phiếu | 100% | |
| 11/02/2020 | 11/02/2020 | MBS | HNX | Phát hành cổ phiếu | 10% | |
| 11/02/2020 | 11/02/2020 | MBS | HNX | Phát hành cổ phiếu | 29% | |
| 11/02/2020 | 25/02/2020 | PDN | HSX | Trả cổ tức bằng tiền mặt | 15% | 1,500 |
| 13/02/2020 | | ANT | Upcom | Đại hội Đồng Cổ đông | | |
| 13/02/2020 | 17/03/2020 | BLI | Upcom | Đại hội Đồng Cổ đông | | |
| 13/02/2020 | | BTN | Upcom | Đại hội Đồng Cổ đông | | |
| 13/02/2020 | 25/02/2020 | D2D | HSX | Trả cổ tức bằng tiền mặt | 15% | 1,500 |
| 13/02/2020 | | FOX | Upcom | Đại hội Đồng Cổ đông | | |
| 13/02/2020 | 13/02/2020 | PJC | HNX | Phát hành cổ phiếu | 25% | |
| 13/02/2020 | 09/03/2020 | SAB | HSX | Trả cổ tức bằng tiền mặt | 35% | 3,500 |
| 13/02/2020 | 26/03/2020 | SFN | HNX | Đại hội Đồng Cổ đông | | |
| 14/02/2020 | 07/03/2020 | BID | HSX | Đại hội Đồng Cổ đông | | |
| 14/02/2020 | 17/03/2020 | DRL | HSX | Đại hội Đồng Cổ đông | | |
| 14/02/2020 | | WSB | Upcom | Đại hội Đồng Cổ đông | | |

Đấu giá cổ phần khác

| Ngày đấu giá | Mã CK | Công ty | Vốn điều lệ (Tỷ đồng) | SLCP bán | Giá khởi điểm (đồng) | Ghi chú |
|--------------|-------|-----------------------------|--------------------------|-----------|-------------------------|---------|
| 10/03/2020 | KLM | CTCP Kim loại màu Nghệ Tĩnh | 38.9 | 2,367,040 | 26,000 | _ |

Liên hệ

Trụ sở chính

Tầng 3, Tòa nhà TNR,
180-192 Nguyễn Công Trứ, Quận 1, TP.HCM.
ĐT: (+84 28) 3914 8585
Fax: (+84 28) 3821 6899

PGD Phạm Ngọc Thạch

Lầu 03, 62A Phạm Ngọc Thạch,
Quận 3, Tp. Hồ Chí Minh
Điện thoại: (+84 28) 7108 1188
Fax: (+84 28) 3820 9229

Chi nhánh Hà Nội

Lầu 06, Tòa nhà CTM,
299 Cầu Giấy, Quận Cầu Giấy, Hà Nội
Điện thoại: (+84 24) 3974 4448
Fax : (+84 24) 3974 4501

PGD Bà Triệu

Lầu 06, 74 Bà Triệu, P. Hàng Bài,
Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội
Điện thoại: (+84 24) 7106 3555
Fax: (+84 24) 3632 0809

PGD Láng Hạ

P.504A, Lầu 05, Tòa nhà TĐL,
22 Láng Hạ, Quận Đống Đa, Hà Nội
Điện thoại: (+84 24) 7108 1188
Fax : (+84 24) 3244 4150

Phòng Phân tích

Hoàng Huy

Trưởng phòng Phân tích
(+84 28) 3914 8585 (x1450)
huy.hoang@kisvn.vn

Phòng Môi Giới Khách hàng Tổ chức

Lâm Hạnh Uyên

Trưởng phòng Môi Giới Khách hàng Tổ chức
(+84 28) 3914 8585 (x1444)
uyen.lh@kisvn.vn

Khuyến cáo

Bản báo cáo này do **Công ty Cổ phần Chứng khoán KIS Việt Nam (KIS)** phát hành với sự đóng góp của các chuyên gia của KIS được nêu trong báo cáo. Báo cáo này được viết nhằm mục đích cung cấp thông tin cho khách hàng là các tổ chức đầu tư, các chuyên gia hoặc các khách hàng cá nhân của KIS tại Việt Nam.

Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình các nhà đầu tư nên dựa vào ý kiến tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh.

Khi viết bản báo cáo này, chúng tôi dựa vào các nguồn thông tin công khai và các nguồn thông tin đáng tin cậy khác, và chúng tôi giả định các thông tin này là đầy đủ và chính xác, mặc dù chúng tôi không tiến hành xác minh độc lập các thông tin này. KIS không đưa ra - một cách ẩn ý hay rõ ràng - bất kỳ đảm bảo, cam kết hay khai trình nào và không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác và đầy đủ của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo này.

Các nhận định, đánh giá và dự đoán trong báo cáo này được đưa ra dựa trên quan điểm chủ quan của chúng tôi vào thời điểm đưa ra báo cáo này và có thể thay đổi bất kỳ lúc nào mà không cần báo trước.

KIS có thể đã, đang và sẽ tiếp tục thực hiện các dịch vụ tư vấn đầu tư hoặc tiến hành các công việc kinh doanh khác cho các công ty được đề cập đến trong báo cáo này. Ngoài ra, KIS cũng như các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên của KIS có liên quan đến việc viết hay phát hành báo cáo này có thể đã, đang và sẽ mua hoặc bán có kỳ hạn chứng khoán hoặc chứng khoán phái sinh (bao gồm quyền chọn) của các công ty được đề cập trong báo cáo này, hoặc chứng khoán hay chứng khoán phái sinh của công ty có liên quan theo cách phù hợp hoặc không phù hợp với báo cáo và các ý kiến nêu trong báo cáo này. Vì thế, nhà đầu tư nên ý thức rằng KIS cũng như các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên của KIS có thể có xung đột lợi ích mà điều đó có thể ảnh hưởng đến nhận định.

Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của KIS.